

Bản án số: 74/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 26-8-2022

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Quyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thanh Hồng;

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thái Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 203/2022/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Trần Nhựt Th, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ 2, ấp Đông B, xã Tân Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh Ch, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 2, ấp Đông B, xã Tân Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện ngày 29 tháng 6 năm 2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trần Nhựt Th trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Ch sống chung với nhau từ năm 2005, đến năm 2007 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Trường Tây, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Hôn nhân tự nguyện, không ai ép buộc. Trong quá trình chung sống, khoảng từ năm 2020 thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do anh Ch cờ bạc, mắc nợ nhiều người và không lo làm ăn. Hiện tại chị đã trả nợ xong cho anh Ch. Ngoài ra, anh Ch còn thường xuyên uống rượu, say sỉn, ghen tuông vô cớ về đến nhà là gây gổ, cãi nhau, có lần còn đập phá đồ đạc, đuổi đánh chị. Vợ chồng chị đã ly thân từ tháng 03 năm 2022 cho đến nay. Trong thời gian ly thân, anh Ch

cũng có năn nỉ chị quay về sống chung và hàn gắn nhưng không năn nỉ được thì chửi bới, hăm dọa đòi chém đòi giết và đe dọa về tinh thần đối với chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Ch.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Trần Thảo L, sinh ngày 23-5-2007 và Nguyễn Trần Thế Đ, sinh ngày 30-3-2009. Hiện tại 02 cháu đang sống chung với chị nên chị yêu cầu được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 cháu và không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 15 tháng 7 năm 2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Thanh Ch trình bày:*

Về hôn nhân: Anh thống nhất với lời trình bày của chị Th về thời gian chung sống, có đăng ký kết hôn là đúng. Anh thừa nhận vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn về chuyện tiền bạc, tình cảm và bất đồng ý kiến với nhau do anh hay ghen tuông, nghi ngờ vợ có người đàn ông khác, mặc dù anh không bắt quả tang và không có chứng cứ chứng minh nhưng do thương vợ thương con nên anh mới ghen tuông dẫn đến vợ chồng gây gổ, cãi nhau. Nhiều lần chị Th đã bỏ nhà đến nhà em gái sống, anh năn nỉ thì chị Th lại quay về nhà. Ngoài ra, anh thừa nhận bản thân nóng tính, không tin tưởng vợ và hay chửi vợ. Chị Th trình bày anh cờ bạc, nhậu nhẹt thì anh đồng ý là có thật nhưng anh đã từ bỏ cờ bạc khoảng 07 năm nay, thỉnh thoảng mới nhậu chứ không phải ngày nào cũng nhậu.

Trong thời gian sống ly thân, anh có năn nỉ, hòa giải với chị Th và có tới thăm con nhưng chị Th vẫn kiên quyết ly hôn với anh. Nay anh đã hối hận, anh xin được đoàn tụ để vợ chồng cùng chăm lo cho gia đình.

Về con chung: Anh thống nhất với lời trình bày của chị Th về con chung là đúng. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn theo yêu cầu của chị Th, anh đồng ý giao 02 con chung tên Nguyễn Trần Thảo L, sinh ngày 23-5-2007 và Nguyễn Trần Thế Đ, sinh ngày 30-3-2009 cho chị Th nuôi dưỡng và anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

#### **Tại phiên tòa sơ thẩm:**

Chị Trần Nhật Th vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên không có ý kiến.

Anh Nguyễn Thanh Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã tuân thủ theo trình tự thủ tục, thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ

luật Tố tụng dân sự, không xảy ra vi phạm về tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. **Đối với anh Nguyễn Thanh Ch** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử, tiến hành xét xử vắng mặt anh Ch là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Xét thấy hôn nhân giữa chị Trần Nhựt Th và anh Nguyễn Thanh Ch đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn được nên chị Th yêu cầu ly hôn là có căn cứ chấp nhận. Do đó căn cứ các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Nhựt Th đối với anh Nguyễn Thanh Ch.

- Về nuôi con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Trần Thảo L, sinh ngày 23-5-2007 và Nguyễn Trần Thế Đ, sinh ngày 30-3-2009 cho chị Trần Nhựt Th trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận chị Th không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận chị Trần Nhựt Th và anh Nguyễn Thanh Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Nhựt Th phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Trần Nhựt Th là nguyên đơn trong vụ án, vắng mặt tại phiên toà và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Thanh Ch là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị Th và anh Ch.

[2] Về hôn nhân: Chị Trần Nhựt Th và anh Nguyễn Thanh Ch tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2005, đến ngày 17-5-2007 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trường Tây, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (nay là thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh), theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử nhận định đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Trần Nhựt Th, thấy rằng: Chị Th trình bày nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do bản thân anh Ch nóng tính, hay ghen tuông vô cớ nên vợ chồng thường xuyên gây gổ, cãi nhau. Ngoài ra, anh Ch còn không chăm lo làm ăn, cờ bạc, không phụ giúp kinh tế gia đình. Chị Th đã nhiều lần chuyển đến nhà em gái sinh sống và cho anh Ch nhiều cơ hội để gia đình hàn gắn, tuy nhiên anh Ch vẫn không thay đổi tính tình, mâu thuẫn giữa chị và anh Ch kéo dài từ năm 2020 đến nay không thể hàn gắn được. Quá trình giải quyết

vụ án, anh Ch thừa nhận giữa anh và chị Th xảy ra nhiều mâu thuẫn liên quan đến chuyện tình cảm, tiền bạc như chị Th trình bày. Tuy nhiên, anh cho rằng còn yêu thương chị Th và không muốn ly hôn, nhưng trong suốt thời gian ly thân đến nay, vợ chồng không gặp mặt nhau để cùng giải quyết mâu thuẫn giữa hai người và anh cũng không có biện pháp nào hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị Th. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị Th và anh Ch ngày càng trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, làm mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Th, cho chị Th được ly hôn với anh Ch là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Trần Nhật Th và anh Nguyễn Thanh Ch thống nhất khai có 02 con chung tên Nguyễn Trần Thảo L, sinh ngày 23-5-2007 và Nguyễn Trần Thế Đ, sinh ngày 30-3-2009. Chị Th yêu cầu được quyền nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án, anh Ch cũng đồng ý giao 02 cháu Nguyễn Trần Thảo L và Nguyễn Trần Thế Đ cho chị Th trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Xét thấy, điều này là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận chị Trần Nhật Th và anh Nguyễn Thanh Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về án phí: Chị Trần Nhật Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

**1. Về hôn nhân:** Cho ly hôn giữa chị Trần Nhật Th và anh Nguyễn Thanh Ch.

**2. Về nuôi con chung:** Giao 02 con chung tên Nguyễn Trần Thảo L, sinh ngày 23-5-2007 và Nguyễn Trần Thế Đ, sinh ngày 30-3-2009 cho chị Trần Nhật Th trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Ghi nhận chị Trần Nhật Th không yêu cầu anh Nguyễn Thanh Ch cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Thanh Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

**3. Về tài sản chung và nợ chung:** Ghi nhận chị Trần Nhật Th và anh Nguyễn Thanh Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**4. Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Trần Nhật Th phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007436 ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; chị Th đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Chị Trần Nhật Th và anh Nguyễn Thanh Ch vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

**6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành** theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- UBND xã Trường Tây, Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Kim Quyên**

